

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PR
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2018/QĐDS-ST

Ngày: 24/7/2018

“V/v: Tuyên bố một người mất tích”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR – TỈNH GIA LAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông **Lê Khả Thế** – Thẩm phán.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà **Vũ Thị Thùy Nhung** – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr tham gia phiên họp: Ông
Lê Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2018/TLST-VDS ngày 19 tháng 01 năm 2018 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 05/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Phan Thị H**, sinh năm 1978
Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu toà án giải quyết: Chị Phan Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tuyên bố anh Trần Thanh D, sinh năm 1973, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Chị Phan Thị H có đơn yêu cầu Toà án tuyên bố anh Trần Thanh D mất tích. Đây là quan hệ pháp luật về yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Người bị yêu cầu là anh Trần Thanh D, sinh năm 1973, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại: Thôn T, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai nên theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc dân

sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

[2] Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của anh D: Thôn T; Ủy ban nhân dân xã I và Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về thời hạn giải quyết: Ngày 19/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Chư Pr thụ lý đơn yêu cầu; ngày 29/01/2018 Tòa án ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, thông báo đã được đăng trên báo lần đầu vào ngày 28 tháng 02 năm 2018; ngày 09/7/2018 Tòa án ra Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự. Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng thời hạn quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị H: Ngày 22/12/2017 chị H đã làm đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo đúng quy định tại Điều 362, 387 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị H kết hôn với anh D ngày 29/9/2003 tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai trên tinh thần tự nguyện. Tháng 02/2014 anh D bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú cho đến nay không có liên lạc gì, hiện chị H không biết được anh D hiện nay đang ở đâu, làm gì, không có tin tức xác thực về việc anh D còn sống hay đã chết. Chính quyền địa phương xác nhận anh D có hộ khẩu tại Thôn T, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai và đã bỏ đi từ tháng 02/2014 đến nay không rõ tin tức, địa chỉ. Chị H đã tìm kiếm nhiều lần ở nhiều nơi, sử dụng nhiều biện pháp nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của anh D.

Ngày 29/01/2018 Tòa án đã có Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh D. Thông báo đã được đăng trên báo hàng ngày của báo công lý trong ba số liên tiếp 18, 19, 20 (trong các ngày 28/02/2018, 07/3/2018 và 09/03/2018); phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam ba lần liên tiếp (hồi 17 giờ 50 phút các ngày 03/02/2018, 04/02/2018 và 05/02/2018). Mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng đến nay đã hết 04 (bốn) tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích vẫn không có tin tức xác thực về việc anh D còn sống hay đã chết nên yêu cầu của chị H vợ của anh D yêu cầu Tòa án tuyên bố anh D mất tích là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

[5] Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Trần Thanh D có 02 con chung là Trần Thị Thu H, sinh ngày 04/5/1998 và Trần Thanh C, sinh ngày 28/5/2000, hiện nay các con chung đang do chị H nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu giải quyết việc giao nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản người bị tuyên bố mất tích: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết áp dụng biện pháp quản lý tài sản của anh D nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí: Chị H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, 144, 146, 149, 370, 371, 372, 387 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị Phan Thị H. Tuyên bố anh Trần Thanh D, sinh năm 1973, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai mất tích từ ngày 01/3/2014 (dương lịch).

Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Trần Thanh D có 02 con chung là Trần Thị Thu H, sinh ngày 04/5/1998 và Trần Thanh C, sinh ngày 28/5/2000, hiện nay các con chung đang do chị H nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu giải quyết việc giao nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản người bị tuyên bố mất tích: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết áp dụng biện pháp quản lý tài sản của anh D nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phan Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002006 ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chư Pr;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Khả Thế